

Còn mãi mọt tình yêu Hà Nội

Viết bởi ING Việt Nam

Thứ ba, 31 Tháng 8 2010 11:44 - Lần cập nhật cuối Thứ ba, 31 Tháng 8 2010 11:51

Kể từ năm 1010 khi Thái Tổ Lý Công Uẩn xưng *Chầu u dǎi đô* tại Hoa Lư, Ninh Bình và thành Đại La và đổi tên Đại La thành Thăng Long, sự nghiệp mở nước của Đại Việt luôn xuất phát từ Thăng Long và gắn liền với Kinh đô Thăng Long nằm bên bờ sông Hồng. Từ đó đến nay Thăng Long – Hà Nội đã trải qua biết bao thăng trầm lịch sử.

CÒN MẪI MỌT TÌNH YÊU HÀ NỘI (Lời giới thiệu cuốn sách “*Ngôn ngữ văn hoá Thăng Long – Hà Nội 1000 năm*”

Nxb Thông tin và Truyền thông, Hà Nội, 2010)

PGS TS Nguyễn Xuân Hoà



Kể từ năm 1010 khi Thái Tổ Lý Công Uẩn xưng *Chầu u dǎi đô* tại Hoa Lư, Ninh Bình và thành Đại La và đổi tên Đại La thành Thăng Long, sự nghiệp mở nước của Đại Việt luôn xuất phát từ Thăng Long và gắn liền với Kinh đô Thăng Long nằm bên bờ sông Hồng. Từ đó đến nay Thăng Long – Hà Nội đã trải qua biết bao thăng trầm lịch sử.

Nhìn lại Thăng Long xưa từ khi được chọn để nhô, dựa bàn cờ trí chầu u dǎi Hà Nội gắn liền với hai huyện Vĩnh Thuận và Thọ Xuân thuộc phủ Phụng Thiên (từ năm 1469 đổi tên thành Lê Thánh Tông). Đó chính là khu vực 36 phường phường Hà Nội cũ. Cư dân hai huyện Vĩnh Thuận và Thọ Xuân của Thăng Long xưa và hậu duệ của họ hiện nay có thể được gọi là người Hà Nội gốc; và tiếng nói của họ có thể được coi là tiếng Hà Nội gốc.

Song, ngôn ngữ trong tiến trình văn hoá dân tộc từ thân nó vẫn phát triển theo những quy

luật riêng nhằm tạo hoàn thiện dần ngày càng tiến bộ hơn, hiểu và quí hơn. Tiếng Hà Nội cũng vậy, nó biến đổi thu nhập cái mới và tinh hoa của bên ngoài mà trở thành là tiếng nói của hai huyện Vĩnh Thuận – Thủ Xương xưa, mà nó đã hình thành, chuyển đổi thành cái riêng của mình trong cái chung của ngôn ngữ Việt. Nếu nhìn bình diện ngôn ngữ thuần túy thì tiếng Hà Nội cũng giống như tiếng của các vùng miền khác trên đất nước Việt Nam, thuộc một phạm vi ngôn ngữ của tiếng Việt. Nhưng, xét từ góc độ chức năng xã hội thì tiếng Hà Nội lại có một vị thế vô cùng quan trọng: là *tiếng nói của Thủ đô nghìn năm văn hiến*, và trên phạm vi diện này có thể coi nó chính là hạt nhân, cơ sở quan trọng nhất của tiếng Việt tiêu chuẩn.

Nếu coi ngôn ngữ văn là sản phẩm đồng thời là yếu tố, phạm vi tiếng của văn hoá, thì tiếng Hà Nội là một nguồn phong phú ánh văn hoá Hà Nội và vì vậy sẽ đồng ngôn ngữ của người Hà Nội là biểu hiện của thế, sinh đồng văn hoá của người Hà Nội. *Nghiên cứu tiếng Hà Nội không tách rời với văn hoá*
Thăng Long - Hà
Nội

góp phần vào việc nghiên cứu các vấn đề của Thăng Long – Hà Nội, nhất là lịch sử Hà Nội, khẳng định truyền thống văn hóa lâu đời của Hà Nội nghìn năm văn vật.

Ngôn ngữ là phạm vi giao tiếp quan trọng của con người, nhưng đồng thời nó cũng là một bộ phận của văn hoá, góp phần khẳng định và văn hóa. Nhưng nhân tố văn hoá để đi đến trong ngôn ngữ, nhưng truyền thống văn hoá đã, đang và sẽ được phát hiện qua những di tích ngôn ngữ văn hoá trên mảnh đất Thăng Long xưa và Hà Nội ngày nay là những cơ sở của ngôn ngữ quý giá góp phần làm sáng tỏ sự tiến bộ và phát triển của Thăng Long – Hà Nội trong dòng chảy 1000 năm qua.

Cuốn sách “*Ngôn ngữ văn hoá Thăng Long – Hà Nội 1000 năm*” là công sức tập thể của các hội viên Hội Ngôn ngữ học Hà Nội, của các nhà khoa học, giảng viên và cán bộ nghiên cứu Viện Ngôn ngữ học, Khoa Ngôn ngữ học Trường ĐHKHXHNV – ĐHQG Hà Nội, Viện Văn học, Hội Khoa học lịch sử Việt Nam, Hội Nhà văn Việt Nam và các tác giả khác.

Cuốn sách của Hội Ngôn ngữ học Hà Nội được biên soạn theo hai mảng vấn đề chính là ngôn ngữ và văn hoá những cơ sở hai nội quy định chặt, góp phần hiểu và rõ nhau.

1. **Một vấn đề then chốt** Về phạm vi diện ngôn ngữ, xác định thế nào là tiếng Hà Nội gốc đòi hỏi phải có thời gian, phải được tiến hành bằng các cuộc điều tra của bên công phu để có cơ sở của những minh chứng thuyết phục. Nhưng về mặt ngôn ngữ nhìn sâu theo lịch sử của tiếng Hà Nội gốc cho đến nay chưa được khai thác. Hội Ngôn ngữ học Hà Nội – một Hội còn non trẻ, mới chỉ bắt đầu nghiên cứu những vấn đề của tiếng Hà Nội đồng thời, mới đồng lòng với việc nghiên cứu tiếng Hà Nội trong quan hệ với tiếng Việt văn hóa và chuẩn tiếng Việt. Trong cuốn này có một số bài nghiên cứu về tiếng Hà Nội trên bình diện ngữ âm như:

Thanh điệu tiếng Hà Nội khu vực phía Bắc Quận Hoàn Kiếm

;

Thanh điệu tiếng Nghi Tàm; Thanh điệu tiếng Đông Thiên

(Đông Thiên là một trong ba địa danh thuộc xã Vĩnh Tuy trước đây, nay thuộc phạm vi Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, Hà Nội). Tuy nhiên về mặt lý luận trong cuốn sách này của Hội Ngôn ngữ học Hà Nội đã có những bài để cập đến khái niệm “

Tiếng Hà Nội

”.

Tiếng Thủ đô

;

Tiếng Hà Nội từ góc nhìn ngôn ngữ - văn hoá học

Còn mãi một tình yêu Hà Nội

Viết bởi ING Việt Nam

Thứ ba, 31 Tháng 8 2010 11:44 - Lần cập nhật cuối Thứ ba, 31 Tháng 8 2010 11:51

, ngoài ra có bài còn về những lý thuyết làn sóng để nghiên cứu ngôn ngữ và văn hóa Thăng Long – Hà Nội. Tác giả bài viết về khái niệm “

tình Hà Nội

” cho rằng rất khó xác định chính xác gốc, nhưng trong nghiên cứu cũng có thể xác định được phần nào những tác giả tình Hà Nội qua các văn bản viết về Hà Nội hoặc ca dao, tục ngữ, địa danh, v.v... Tác giả bài viết

tình Thủ đô

đã phân biệt các khái niệm

tình Hà Nội

và

tình Thủ đô

và bằng lập luận chính xác tác giả đã giúp người đọc nhận chân được hai khái niệm này để không đồng nhất chúng. Còn nhận thức rằng,

tình Thủ đô

nhóm trong phạm trù “ngôn ngữ đô thị” mà văn bản chính nguôn gốc vẫn là một “phương ngữ đô thị”, nhưng là

ngôn ngữ đô thị tiêu biểu nhất

trong số các phương ngữ đô thị của các nước, trong khi đó

tình Hà Nội

bao gồm không chỉ biến thể ngôn ngữ chủ yếu của tiếng Việt toàn dân mà còn có những biến thể không chủ yếu, trong đó có các thổ ngữ. Còn tác giả bài viết về những lý thuyết làn sóng trong nghiên cứu ngôn ngữ văn hóa Thăng Long – Hà Nội thì để cập đến sự

tích hợp

và

lan tỏa

trong tiếng Việt ở Kinh đô xưa thời Văn Lang để nói về, tiếp đến là

tích hợp

và

lan tỏa

sự tiếp xúc Việt

-

Hán để nói đến sự hình thành cách thức Hán

-

Việt mà địa bàn Thăng Long – Hà Nội là nơi tạo ra một cách thức Hán Việt chính xác nhất.

Dù chính xác nghiên cứu một cách toàn diện về tiếng Hà Nội, nhưng trong cuốn sách này các bài viết về khái niệm *tình Hà Nội* cho thấy một điều quan trọng là, tiếng Hà Nội là sự *hội tụ của biến thể phương ngữ là tinh hoa của một nền văn hoá.*

Như thế có thể hiểu rằng, tiếng Hà Nội mà chúng ta vẫn thường dùng lâu nay chính là một

thể tình/biến thể chủ yếu của tiếng Việt

thường được sử dụng ở vùng nội thành của Hà Nội, nó phải là một biến thể tiêu biểu của ngôn ngữ quốc gia thống nhất. Điều này, xét về phương diện ngôn ngữ văn hoá học, có thể được giải thích bằng sự kiện lịch sử của đất nước có nguồn gốc và tiến trình phát triển văn hoá của dân tộc: sau 1000 năm đô của phương ngữ Bắc sự sống của nền văn hóa Thăng Long – Hà Nội vẫn tồn tại và phát triển. Hoàng thành Thăng Long hàng nghìn năm nay vẫn là trung tâm quyền lực của quốc gia, tại nơi đây đã sống và phát triển những chi tộc, văn kiện quốc gia mà ngôn ngữ được sử dụng là tiếng Việt, trong đó tiếng Hà Nội được sử dụng và được coi là của tiếng

Viết tiêu chuẩn.

2.

Một ngạn ngữ thơ hai

Các cuốn sách về văn hoá như từ điển ngôn ngữ, ngôn ngữ học, văn hoá và lịch sử tích qua những cuốn từ điển ngôn ngữ (các tài liệu viết bằng chữ Hán, chữ Nôm, các văn bia, câu đối, v.v...). Trong bài viết về lịch sử một tên làng gần với lịch sử Thăng Long của các tác giả đã căn cứ trên bài minh văn khắc trên quỳ chuông chùa An Xá (Biển Biên, phường Ngọc Thôn, quận Long Biên, Hà Nội) để chứng minh rằng, đất An Xá (làng cũ trong thành Đền La, nay là khu vực quanh chùa Một Cột) chính là quê của của Lý Thường Kiệt; và tên thật của ông là

Ngô Quyền Châu

, chứ không phải là Ngô Tuấn như lâu nay ta vẫn gọi căn cứ vào gia phả của họ tin cậy nêu xét về mặt khoa học, vì sau khi Lý Thường Kiệt lập công lớn để phá quân xâm lược Tống vào thế kỷ XI, nhà vua đã lấy chính tên ông để phong tước hú là

Quyền Châu hú

. Trong một bài khác viết về đất Ngọc Sơn, tác giả đã rất công phu ghi rõ văn bia, câu đối chữ Hán và một số di tích văn hoá ở đất Ngọc Sơn để chứng minh sự đóng góp của giới trí thức Nho học Việt Nam vào từ điển văn hoá Thăng Long – Hà Nội, để biết là từ điển văn hoá giáo dục mà lâu nay chúng ta có sự quan tâm đầy đủ đến những di tích ngôn ngữ văn hoá ở Đền Ngọc Sơn về mặt này.

Các tác giả bài viết về Đền Ngọc Vĩnh – hú duệ đời thứ 13 của Thánh Dóng thì căn cứ vào 3 bản thân phụ viết bằng chữ Hán cũ trên giấy bản có nhàu rách và có chỗ bị mất chữ, lại bị nhàu nhủ công sự phiên dịch (hai người dịch rành rã 6 tháng trời) để bản để biết được Đền thánh Ngọc Vĩnh là vị thần trợ giúp có công lớn với nhân dân dẫu là vua Hùng Duệ Vương, tức Hùng Vương thứ 18 của nước Việt cũ.

Bài viết về tên gọi sông Hoàng gọi là mả cho người để nhớ người đi u thú vật: sông Hoàng có đến 10 tên gọi khác nhau mà những tên gọi ban đầu có vẻ như là có gốc gác Nam Á và Thái – Kadai, những những tên gọi Nam Á – Kadai này đều bị Hán hóa rồi bị Hán Việt hóa, trở thành những sông Cái. Rõ ràng tên gọi sông Hoàng là một sự hội nhập đan xen văn hóa của những lập cư dân có nguồn gốc ngôn ngữ khác nhau. Còn trong bài viết về sông hồ ở Hà Nội thì tác giả lại tìm hiểu được rằng ngôn ngữ - văn hóa của những tên gọi các sông hồ trong mối quan hệ với nhân văn minh của người Việt và với văn hóa Thăng Long – Hà Nội.

Bài viết về tên phố Hà Nội hôm nay để các thế hệ hiện tại biết được vì sao các tên phố ở Thủ đô với sự đổi xuất hiện như đáng suy nghĩ có liên quan đến việc quy định như thế nào tên phố của Hội đồng đất tên phố thuộc UBND thành phố Hà Nội. Một trong bảy đề nghị tác giả bài viết đưa ra như sau, Hà Nội là Thủ đô những tên phố phường của thủ phủ hiện đại tính tiêu biểu cho các nước.

Trong cuốn sách có bài viết của một tác giả trẻ đã khảo sát khá chi tiết và toàn diện các địa danh địa phương như Quận Ba Đình, mở ra cho người để chứng minh giá trị tinh thần và đời sống văn hóa của người dân thông qua các tên địa phương. Có thể thấy, một tên địa phương như Quận Ba Đình là một minh chứng về quá trình hình thành một công nghệ văn minh và những địa điểm tâm lý, tín

Còn mãi một tình yêu Hà Nội

Viết bởi ING Việt Nam

Thứ ba, 31 Tháng 8 2010 11:44 - Lần cập nhật cuối Thứ ba, 31 Tháng 8 2010 11:51

ngôi ngôi, nếp sinh hoạt của dân đây.

Trong những bài viết khác, người đi đầu có thể thấy về đẹp của con người và cảnh vật Thăng Long – Hà Nội, của nếp văn hiến nghìn năm của Đền Văn Miếu qua áng văn

Bình Ngô đại cáo

của Nguyễn Trãi, qua bài thơ hào sảng

Chàng ng Đàng ng chàng p giáo gi c/ Hàm Tử b t quân thù/ Thái bình nên gng s c/ Non nghìn c y ngàn thu

của Trần Quang Khải, hay qua ca dao, tục ngữ của Hà Tây mà từ tháng 8 năm 2008 đã là một phần của Thủ đô Hà Nội. Dù chưa được là toàn cảnh, những cuốn sách đã đem lại cho người đi đầu một góc nhìn của Thăng Long – Hà Nội, nơi “lòng hồn núi sông” ngàn năm, của tinh văn hóa đẹp đẽ và quý giá mà chúng ta ngày nay chưa khai thác hết. Hy vọng cuốn sách là một món quà nhắc nhở dân tộc về thiên sông núi của Tổ quốc Việt Nam yêu dấu trong ngày Đền Văn Miếu 1000 năm Thăng Long – Hà Nội.